TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 107/2023/QĐST-DS	*N, ngày 03 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 310/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Thạch Thị T**, sinh năm 1967.

  Địa chỉ: 7A/10A B, khu vực 4, phường B1, quận B2, TP Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Ông **Bùi Tấn T1**, sinh năm 1980.

  Địa chỉ: Số 56/45/12 T, phường C, quận N, TP Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Thạch Thị T thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng QSDĐ và tài sản gắn liền với đất đã ký ngày 03/6/2021 với ông Bùi Tấn T1.

- Ông Bùi Tấn T1 có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị T số tiền 50.000.000 đồng (*năm mươi triệu đồng*). Thời gian và cách trả tiền các bên thống nhất tự thỏa thuận. Trường hợp không thỏa thuận được các bên có quyền yêu cầu thi hành án. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Bà Thạch Thị T đồng ý công nhận và sang tên cho ông Bùi Tấn T1 diện tích đất là 287,2m^2 – phần B (loại đất CLN) theo Bản trích đo địa chính số 614/TTKTTNMT ngày 21/6/2023 của Trung tậm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở TNMT thành phố Cần Thơ lập, đất thuộc một phần thửa đất 161, tờ bản đồ số 36 phường B1, quận B2, thành phố Cần Thơ theo GCNQSDĐQSH nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CB 276813 (số vào sổ cấp GCN: CH 06367) do UBND quận B2, thành phố Cần Thơ cấp ngày 22/7/2016, chỉnh lý ngày 20/01/2017 do bà T đứng tên để cho ông Bùi Tấn T1 được đứng tên riêng.

Các đương sự được quyền liên hệ các cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục chỉnh lý, tách thửa đất để đứng tên riêng cho ông Bùi Tấn T1 như vừa nêu trên.

(kèm theo bản trích đo địa chính số 614/TTKTTNMT ngày 21/6/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ lập).

3. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Thạch Thị T tự nguyện nộp thay án phí cho bị đơn là 1.400.000 đồng. Nguyên đơn bà Thạch Thị T đã nộp 1.550.000 đồng tạm ứng án phí, chuyển 1.400.000 đồng thành án phí, nguyên đơn bà T được nhận lại 150.000đ tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Bùi Tấn T1 tự nguyện chịu 5.000.000 đồng, bị đơn đã nộp xong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang